

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BÌNH AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND Bình An, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua xã Bình An (Đợt 5).**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

*Căn cứ Quyết định 1370/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bình An về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 (đoạn qua xã Bình An) (Đợt 5);*

*Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành tại Văn bản số 1189/TTPTQĐ.CNLT-BT.N2 ngày 28 tháng 7 năm 2026 và đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 280/TTr-PKT ngày 30 tháng 7 năm 2026;*

*Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần 1-2 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn qua xã Bình An) (Đợt 5) đã được thông qua các Thành viên Ủy ban nhân dân xã Bình An ngày 30 tháng 7 năm 2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 1066/PA-TTPTQĐ.CNLT-BT.N2 ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 (đoạn qua xã Bình An) (Đợt 5), gồm những nội dung sau:

a) Thông tin người sử dụng đất, người sở hữu tài sản trên đất

- Họ và tên: Vòng A Há.
- Địa chỉ: ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai.
- CMND/CCCD/CC: 066070003115.

b) Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: **91.977.530 đồng.**

*(Bằng chữ: Chín mươi một triệu, chín trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm ba mươi đồng đồng)*

Trong đó:

- Bồi thường đất: 91.756.000 đồng.
- Bồi thường, hỗ trợ cây trồng: 221.530 đồng.

(Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ số 1066/PA-TTPTQĐ.CNLT-BT.N2 ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành kèm theo).

c) Các nội dung khác theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo phương án chi tiết do Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành thực hiện.

Kinh phí thực hiện: Do Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành thực hiện chi trả.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và trách nhiệm của các bên liên quan**

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 87 và khoản 3, khoản 4 Điều 94 Luật đất đai năm 2024.

2. Tổ chức, người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản có tên tại Điều 1 có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tự tháo dỡ, di dời tài sản và thu hoạch cây trồng gắn liền với đất được bồi thường, hỗ trợ; bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành theo đúng quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của xã Bình An.

4. Phòng Kinh tế có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân xã Bình An ban hành Quyết định thu hồi đất theo quy định.

## **Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức, người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, PCT. UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã (05 bản chính);
- Lưu: VT, KT (Tùng).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Dương Văn Nhân**